

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST

Ngày: 22 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Khoa

2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: Trần Lê Trung Nh(Đạo), sinh năm 1996, tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố XA1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Lê Hà L, sinh năm 1975 và con bà Văn Công Mỹ Thị Bích C, sinh năm 1975; tiền án: có một tiền án (bản án số 68/2018/HSST ngày 12/10/2018 Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 24/6/2021 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2/Họ và tên:Đặng Ngọc T (Hùng), sinh ngày 23/02/2002, tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố HP, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1970 và con bà Võ Thị G, sinh năm 1970; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 24/6/2021 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3/Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh ngày 20/7/1999, tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn XQ, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình

Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và con bà Trần Thị Ph, sinh năm 1966; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 24/6/2021 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

-*Người làm chứng*: 1/Đặng Thành D, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: khu phố XA1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

2/Nguyễn Minh T, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố HP, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

3/Nguyễn Công H, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn XQ, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

4/Nguyễn S, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố XA1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 15/6/2021, công an thị trấn CL kiểm tra hành chính nơi ở của Trần Lê Trung Nh, tại khu phố XA1, thị trấn CL, phát hiện trong phòng ngủ của Trần Lê Trung Nh có 01 thùng xốp có kích thước ngang 21cm, cao 24,5cm, dài 30cm, bên trong thùng xốp có hộp ghi chữ DOUBLEMINT màu xanh, bên trong hộp có 01 bịch nilon có chữ An Khang, bên trong bịch có:

- 31 đoạn ống nhựa được hàn kín có chứa chất bột màu trắng gồm: 26 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc trắng, kích thước (0,7 x 1,5)cm, 03 đoạn ống nhựa màu hồng trắng kích thước (1,5 x 01)cm, 02 đoạn ống nhựa màu tím trắng kích thước (1,5 x 0,8)cm.

- 01 bịch nhựa có khớp ép kín, bên trong bịch nhựa có: 01 bịch nhựa có khớp ép kín có kích thước (07 x 04)cm, trong bịch có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nhựa có khớp ép kín, kích thước (6,5 x 04)cm, trong bịch có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,4 x 1,5)cm, trong bịch có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8 x 01)cm, trong bịch có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,4 x 01)cm, trong bịch có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (02 x 0,7)cm, trong bịch có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 tờ giấy vuông có kích thước (13 x 12,5)cm gấp lại, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- Trong phòng ngủ của Trần Lê Trung Nh có Đặng Ngọc T đang ngồi bên cạnh thùng xốp và 01 cây cân tiểu ly và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Công an lập biên bản thu giữ tang vật chứng và niêm phong 31 đoạn ống nhựa trong phong bì ký hiệu M1; 05 bịch nhựa bên trong có tinh thể màu trắng niêm phong

trong phong bì ký hiệu M2 và 01 tờ giấy vuông gấp lại niêm phong trong phong bì ký hiệu M3.

Đặng Ngọc T khai chất ma túy trong phong bì niêm phong M1, M2 và M3 là số ma túy của Trần Lê Trung Nh nhờ T trông coi và dụng cụ sử dụng ma túy đá của Trần Lê Trung Nh nên Công an lập biên bản thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 780/KLGĐ-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,9112 gram là Heroine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 3,6779 gram là Methamphetamine.

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,8753 gram là Heroine.

Trần Lê Trung Nh khai số ma túy công an lập biên bản ngày 15/6/2021 tại phòng ngủ của Nh do Nh mượn điện thoại của Đặng Ngọc T liên hệ và nhờ T chở đến Phan Rí Cửa cho Nh đi mua từ người tên Chính tại thị trấn PRC với số tiền 1.500.000 đồng Heroine và 1.000.000 đồng là ma túy đá (Methamphetamine) vào ngày 14/6/2021 về phân chia bán. Ngoài ra Trần Lê Trung Nh còn nhờ Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S bán ma túy giúp Trần Lê Trung Nh cho những người nghiện ma túy cụ thể như sau:

Lần 1: Vào lúc 21 giờ 40 ngày 01/6/2021 Trần Lê Trung Nh nhờ Nguyễn Văn S đem 1 tép ma túy giao bán cho Đặng Thành D, D chuyển khoản Nh nhận số tiền 100.000 đồng.

Lần 2: Vào lúc 11 giờ ngày 10/6/2021, Nguyễn Minh T đến nhà Trần Lê Trung Nh gặp Đặng Ngọc T nói mua ma túy nên T vào gặp Nh lấy 1 tép ma túy bán cho Nguyễn Minh T thu số tiền 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2021, Nguyễn Công H đến nhà Trần Lê Trung Nh gặp Nguyễn Văn S nói mua ma túy, S vào gặp Nh lấy 1 tép ra bán cho H thu 100.000 đồng đưa cho Trần Lê Trung Nh.

Lần 4: Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2021, Nguyễn Công H đến nhà Trần Lê Trung Nh gặp Nguyễn Văn S nói mua ma túy, S vào gặp Nh lấy 1 tép ra bán cho H thu 100.000 đồng đưa cho Trần Lê Trung Nh. Trong ngày Trần Lê Trung Nh tự lấy ma túy bán cho Đặng Ngọc T vào lúc 9 giờ thu số tiền 100.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2021, Trần Lê Trung Nh có nhờ Đặng Ngọc T đến nhà Nguyễn S giao 1 tép ma túy cho Nguyễn S thu số tiền 100.000 đồng về đưa cho Trần Lê Trung Nh. Trong ngày, Trần Lê Trung Nh tự bán cho Đặng Ngọc T 1 tép ma túy thu 100.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 11 giờ ngày 13/6/2021, Nguyễn Minh T đến nhà Trần Lê Trung Nh mua ma túy nhưng gặp Đặng Ngọc T, T vào gặp Nguyễn Văn S nói

S vào gặp Nh bán ma túy cho T nên S vào gặp Trần Lê Trung Nh lấy 1 tép ma túy ra đưa cho Đặng Ngọc T giao cho Nguyễn Minh T thu 100.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn S vào đưa cho Nh và trong ngày khoảng 15 giờ Trần Lê Trung Nh trực tiếp bán 1 tép ma túy cho Đặng Ngọc T thu 100.000 đồng.

Lần 7: Khoảng 9 giờ ngày 14/6/2021 Trần Lê Trung Nh trực tiếp bán 1 tép ma túy cho Đặng Ngọc T thu 100.000 đồng.

Tang vật chứng chứng thu giữ:

Mẫu vật gửi đến giám định M1 còn lại sau giám định 0,5792 gram được hoàn lại trong bì niêm phong ký hiệu 780/1; M2 còn lại sau giám định 2,5911 gram được hoàn lại trong bì niêm phong ký hiệu 780/2 và M3 còn lại sau giám định 0,4566 gram được hoàn lại trong bì niêm phong ký hiệu 780/3 đã chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 01/11/2021 và 1 cây cân tiểu ly, bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cái thùng xốp kích thước (21 x 24,5 x 30)cm, 01 bịch nhựa ghi có chữ An Khang, 01 hộp màu xanh có chữ DOUBLEMINT, 01 cây kéo kích thước 09cm được chuyển kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 01/11/2021.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS-HBB ngày 20/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình sau khi luận tội, giữ nguyên truy tố các bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S theo tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt đối với Trần Lê Trung Nh từ 9(Chín) năm đến 10(Mười) năm tù.

+ Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt đối với Đặng Ngọc T từ 8(Tám) năm đến 09(Chín) năm tù.

+ Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt đối với Nguyễn Văn S từ 7 (Bảy) năm đến 08(Tám) năm tù.

+Hình phạt bổ sung: Không.

-*Xử lý tang vật chứng và biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị:

+Tịch thu tiêu hủy: 3 phong bì niêm phong ký hiệu 780/1, 780/2, 780/3, 01 cân tiểu ly và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, thùng xốp kích thước (21 x 24,5 x 30)cm, 01 bịch nhựa ghi có chữ An Khang, 01 hộp màu xanh có chữ DOUBLEMINT, 01 cây kéo kích thước 09cm (đã chuyển kho chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình).

+Đề nghị xử buộc bị cáo Trần Lê Trung Nh phải nộp lại 900.000đ tiền là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có sung vào ngân sách nhà nước.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Trần Lê Trung Nh xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Ngọc T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn S xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng* của cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Nguyễn S, Đặng Thành D, Nguyễn Minh T và Nguyễn Công H nhưng Hội đồng xét xử xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]*Xét căn cứ buộc tội và xác định tội danh*: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với cáo trạng số 109/CT-VKS-BB ngày 20/10/2021 đã truy tố. Đối chiếu biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02), biên bản xác nhận tang vật (BL51), biên bản niêm phong đồ vật (BL 52), kết luận giám định số 780/KLGĐ-PC09 ngày 22/6/2021, kết luận điều tra số 98/KLĐT ngày 03/6/2021/10/2021, lời khai của của những người làm chứng Đặng Thành D, Nguyễn S, Nguyễn Minh T và Nguyễn Công H và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Lê Trung Nh đã có hành vi mua ma túy về tàng trữ mục đích bán kiếm lời. Từ ngày 01/6/2021 đến ngày 15/6/2021, Bị cáo thực hiện 9 lần bán ma túy cho Đặng Thành D, Nguyễn Minh T, Nguyễn S và Nguyễn Công H thu lợi 900.000 đồng. Trong đó, Trần Lê Trung Nh trực tiếp bán 3 lần cho Đặng Ngọc

T, giao trực tiếp ma túy cho Đặng Ngọc T bán giúp 02 lần cho Nguyễn S và Nguyễn Minh T và giao ma túy trực tiếp cho Nguyễn Văn S bán 3 lần cho Đặng Thành D và Nguyễn Công H và 1 lần giao ma túy cho Nguyễn Văn S để S đưa cho Đặng Ngọc T bán cho Nguyễn Minh T. Số ma túy còn lại 1.7865 gram Heroin bị cáo phân thành 31 đoạn trong ống nhựa và gói trong giấy vuông và 3,6779 gram là Methamphetamine phân ra trong 05 bìch nhựa giấu trong hộp màu xanh có chữ DOUBLEMINT màu xanh, bên trong hộp có 01 bìch nilon có chữ An Khang cất trong thùng xốp bị cáo Nh nhờ Đặng Ngọc T trông coi chưa bán kịp bị Công an phát hiện thu giữ đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do các bị cáo mua bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nên hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S phải chịu tính tiết tăng nặng định khung “*phạm tội hai lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Trần Lê Trung Nh và Đặng Ngọc T “Mua bán trái phép chất ma túy hai chất trở lên” nên bị cáo Nh và T còn phải chịu thêm tính tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]*Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo:* Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Trần Lê Trung Nh là người cầm đầu, chủ mưu không những trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội mà còn lôi kéo người khác cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Đặng Ngọc T tuy không lôi kéo người khác cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng tham gia tích cực trực tiếp bán ma túy và canh chừng và giữ giấu chất ma túy cho Trần Lê Trung Nh để giúp Trần Lê Trung Nh cùng bị cáo bán ma túy với khối lượng 4,4644 gram. Bị cáo Nguyễn Văn S tuy không phải là canh chừng giữ giấu ma túy cho Trần Lê Trung Nh nhưng giúp sức tích cực cho Trần Lê Trung Nh giao nhận ma túy bán trực tiếp ma túy cho những người nghiện và làm trung gian giúp Nh giao ma túy cho Đặng Ngọc T bán cho những người nghiện. Do đó, các bị cáo cùng chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mỗi bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử sẽ xem xét hành vi tính chất nguy hiểm của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp được quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]*Xét nhận thức hành vi của các bị cáo:* Các bị cáo nhận thức chất Heroin và Methamphetamine là chất ma túy, nhà nước độc quyền quản lý, cấm mua bán dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Trần Lê Trung Nh đã bị Tòa án xử về tội mua bán trái phép chất ma túy chấp hành xong hình phạt nhưng không ý thức cải tạo tốt bản thân mà xem thường pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì mục đích tham lợi nhuận. Các bị cáo Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S không có tiền án, tiền sự và có sức khỏe, trẻ nhưng không tìm công việc tự sinh sống, phụ giúp gia đình mà sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và xem thường pháp luật nên thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không

những đã xâm phạm đến quyền kiểm soát, độc quyền quản lý hành chính nhà nước về chất ma túy mà hành vi thực hiện phạm tội của các bị cáo là mối hiểm họa cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng đến kinh tế và sức khỏe của người sử dụng cũng là nguyên Nh gián tiếp làm xã hội phát sinh tệ nạn và phát sinh tội phạm khác.

[5]*Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:* Bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S có tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” nhưng đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt làm căn cứ truy tố các bị cáo nên không áp dụng cho các bị cáo tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Trần Lê Trung Nh đã bị Tòa án xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 68/2018/HSST ngày 12/10/2018 chưa xóa án tích tiếp tục phạm tội nên đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên bị cáo Trần Lê Trung Nh còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T và Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6]*Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát:*Về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T, Nguyễn Văn S cũng như đề nghị xử lý tang vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp khác là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]*Về xử lý tang vật chứng vụ án:* + Phong bì được niêm phong ký hiệu 780/1, 780/2, 780/3, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, cân tiểu ly và thùng xốp kích thước (21 x 24,5 x 30)cm, 01 bịch nhựa ghi có chữ An Khang, 01 hộp màu xanh có chữ DOUBLEMINT, 01 cây kéo kích thước 09cm (đã chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 01/11/2021) là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+Đối với số tiền 900.000đ bị cáo Trần Lê Trung Nh bán ma túy là khoản thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên bị cáo Trần Lê Trung Nh phải nộp lại sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8]*Án phí:* Mỗi bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T, Nguyễn Văn S phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH.

Căn cứ vào: - Điểm b,p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Lê Trung Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Lê Trung Nh 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/6/2021.

Căn cứ vào: - Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc T 8(Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/6/2021.

Căn cứ vào: - Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 7(Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/6/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Tịch thu tiêu hủy Phong bì ký hiệu 780/1, 780/2, 780/3; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly và 01 thùng xốp kích thước (21 x 24,5 x 30)cm, 01 bịch nhựa ghi có chữ An Khang, 01 hộp màu xanh có chữ Doublemint, 01 cây kéo kích thước 09cm (Đã chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 01/11/2021

Xử buộc: Bị cáo Trần Lê Trung Nh phải nộp lại số tiền 900.000(Chín trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Xử buộc: Bị cáo Trần Lê Trung Nh, Đặng Ngọc T, Nguyễn Văn S phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(22/12/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS huyện Bắc Bình;
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo